

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2017/QĐ-PT

Điện Biên, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cà Văn Pâng.

Các Thẩm phán: Ông Quàng Văn Liêm.

Bà Phạm Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên họp: Bà Lò Thị Nga - Kiểm sát viên.

Tại quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 13/2017/QĐ-ST ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã căn cứ vào điều 214, 215 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

1. Nguyên đơn:

1.1. Ông Vũ Minh T - Sinh năm 1968.

1.2. Bà Trần Thị D - Sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Đội 7, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Lò Văn L - Sinh năm 1962

2.2. Bà Lò Thị L - sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Đội 12, xã C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Tại đơn kháng cáo ngày 11 tháng 7 năm 2017 của ông Lò Văn L và bà Lò Thị L, kháng cáo quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 13/2017/QĐ-ST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Với lý do: Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án, ông L, bà L đã có đơn

phản tố yêu cầu ông T, bà D phải trả cho ông L, bà L diện tích 20m² đất do ông T, bà D lấn chiếm và số tiền 2.000.000 đồng tiền mua đất ông T, bà D chưa trả. Đến nay vụ án đã rõ ràng, các tài liệu, chứng cứ đã đầy đủ nhưng Tòa án giải quyết vụ án để quá hạn luật định, lý do Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án là không có căn cứ. Nay đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sớm giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý ngày 26/10/2016. Đến ngày 04/5/2017, Tòa án ra quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử, kể từ ngày 05/5/2017 theo quy định tại khoản 1 điều 203 BLTTDS năm 2015. Đến ngày 04/7/2017, Tòa án ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án, với lý do “Cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án mới giải quyết được vụ án” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 214 BLTTDS năm 2015.

Xét căn cứ tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên của Tòa án nhân dân huyện Đ, Hội đồng phúc thẩm thấy rằng:

Tại quyết định số 04/2017/QĐ-CCTLCC ngày 30/5/2017 của TAND huyện Đ đã yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đ, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Đ cung cấp bản sao hồ sơ, tài liệu liên quan đến trình tự, thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lò Văn L, bà Lò Thị L với ông Vũ Minh T, bà Trần Thị D; Yêu cầu UBND xã C, huyện Đ cung cấp bản sao bản hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lò Văn L, bà Lò Thị L với ông Vũ Minh T, bà Trần Thị D.

Đến ngày 04/7/2017 do các cơ quan trên chưa cung cấp được các tài liệu theo yêu cầu của Tòa án, nên Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án với căn cứ cần đợi kết quả của các cơ quan trên.

Nhưng sau khi Tòa án nhân dân huyện Đ ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án đến ngày 10/7/2017, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất của huyện Đ đã cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Đ, theo Biên bản bàn giao tài liệu, chứng cứ (Bút lục 107) bao gồm các tài liệu: Đơn xin xác minh nguồn gốc đất của ông Vũ Minh T (Bút lục 108); Trích lục bản đồ (bút lục 109); Quyết định về việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất của ông Vũ Minh T (Bút lục 110); Đơn xin cấp GCNQSD đất (Bút lục 111); Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12/7/2006; Tờ khai nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất (Bút lục 113); Tờ khai lệ phí trước bạ (Bút lục 114); Thông báo nộp tiền sử dụng đất (Bút lục 115); Tờ khai tiền sử dụng đất (Bút lục 116).

Như vậy, việc Tòa án nhân dân huyện Đ ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 13/2017/QĐ-ST ngày 04/7/2017 với lý do “Cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án mới giải quyết được vụ án” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 214 BLTTDS năm 2015 là có căn cứ. Nên xét thấy yêu cầu kháng cáo của ông

L, bà L không có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào tài liệu hồ sơ vụ án thấy: Ngày 10/7/2017, các cơ quan liên quan đã cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu Quyết định thu thập chứng cứ số 04/2017/QĐ-CCTLCC ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Do đó, lý do của việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án không còn. Căn cứ vào Điều 216 BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Đ phải ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lò Văn L và bà Lò Thị L.
2. Chuyển hồ sơ vụ án dân sự cho Tòa án nhân dân huyện Đ ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.
3. Về án phí: Ông Lò Văn L và bà Lò Thị L thuộc diện Tòa án miễn toàn bộ án phí.
4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND huyện Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

đã ký

Cà Văn Pâng